

Ngày 30/09/2025	2,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.6%	0%	-10.0%

	Q3/25	
ROE	-1.2%	+/- YoY ▼ 9.3%

	Q3/25		
DT thuần	47.7	QoQ ▲ 26.0 ▲ 120%	YoY ▲ 37.2 ▲ 355%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	100	YoY ▲ 56.9 ▲ 132%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	-2.97	QoQ ▼ 9.15 ▼ 148%	YoY ▼ 6.04 ▼ 197%
	tỷ VNĐ		

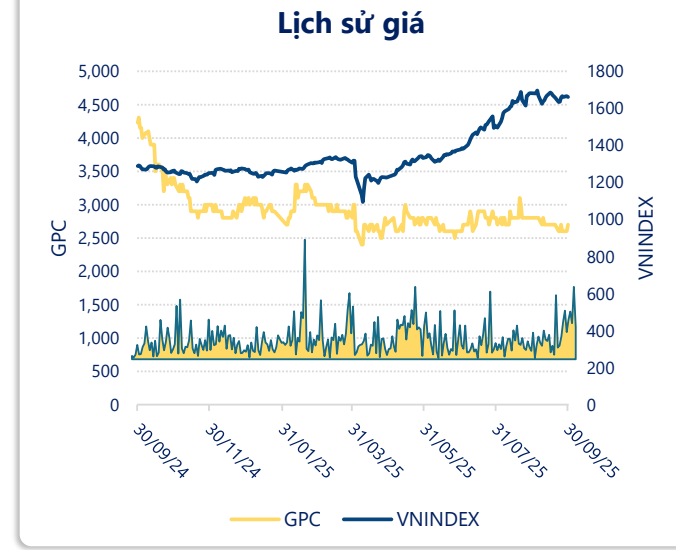
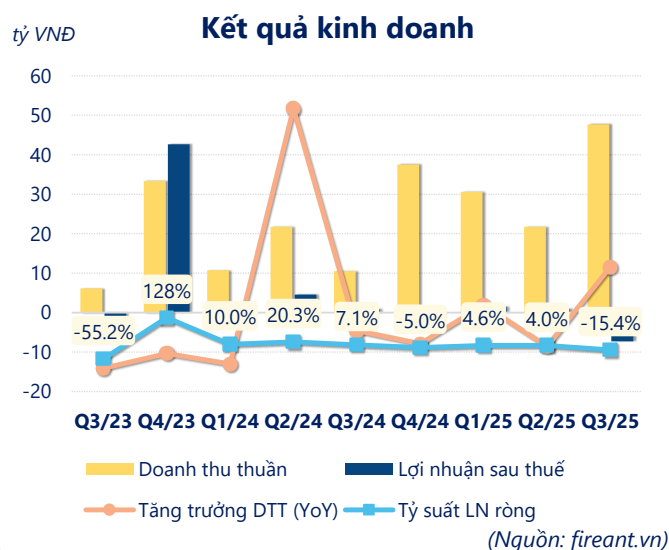
	9T 2025	
LN gộp	7.65	YoY ▼ 0.97 ▼ 11.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-7.04	QoQ ▼ 8.27 ▼ 672%	YoY ▼ 8.27 ▼ 672%
	tỷ VNĐ		

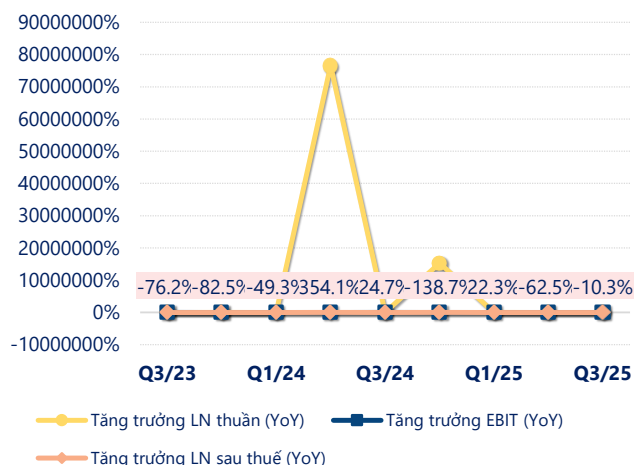
	9T 2025	
LN thuần	-3.71	YoY ▼ 11.7 ▼ 147%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-7.28	QoQ ▼ 8.22 ▼ 874%	YoY ▼ 8.14 ▼ 946%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	-4.84	YoY ▼ 11.5 ▼ 173%
	tỷ VNĐ	

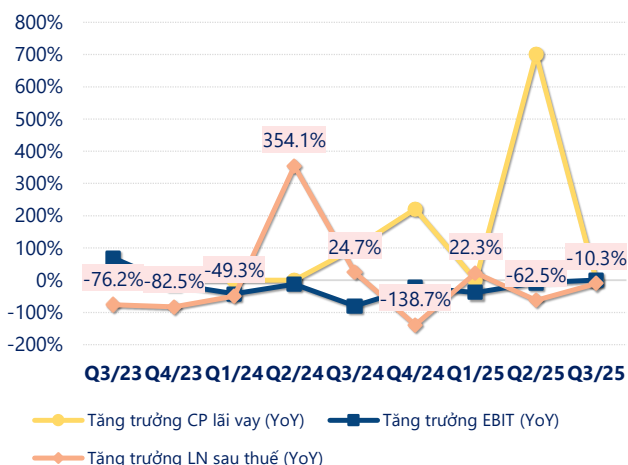


Tăng trưởng lợi nhuận



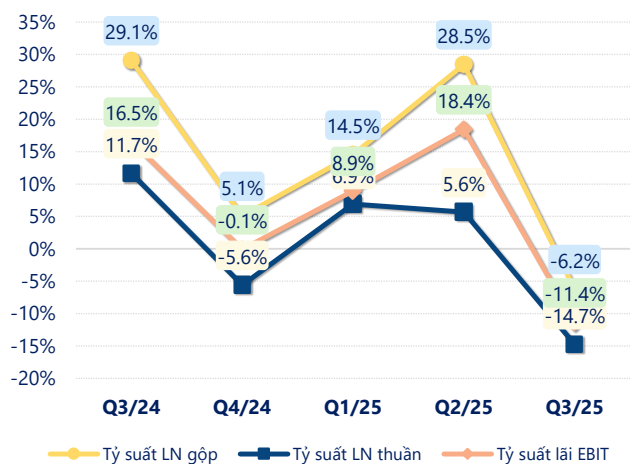
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



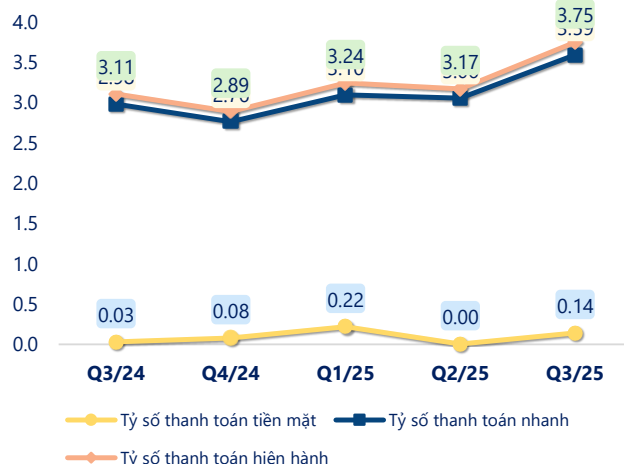
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



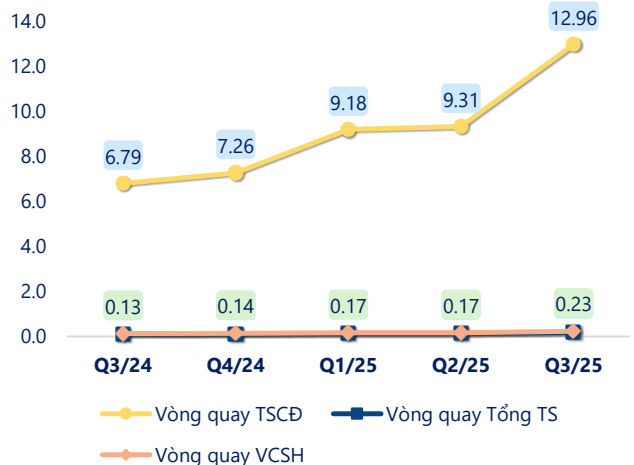
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



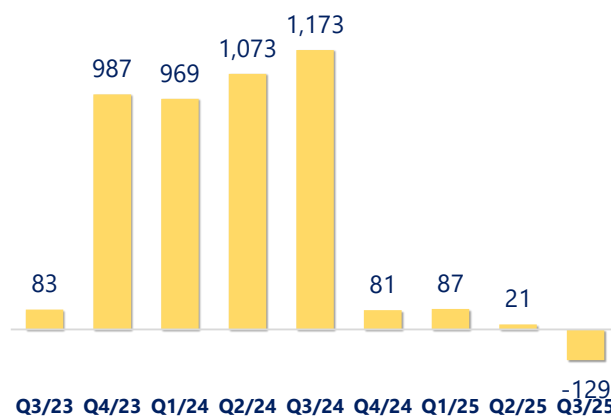
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	47.7	10.5	355%	100	43.1	132%
Giá vốn hàng bán	50.7	7.48	578%	92.4	34.4	168%
Lợi nhuận gộp	-2.97	3.07	-197%	7.65	8.62	-11.3%
Doanh thu HĐTC	0.70	1.75	-60.3%	4.16	5.33	-22.0%
Chi phí TC	1.65	0.67	147%	5.19	-2.79	286%
Chi phí lãi vay	1.65	0.67	147%	5.18	1.96	164%
LN trong công ty LKLD	0.21	0.00		0.57	-0.06	1037%
Chi phí bán hàng	0.70	0.33	113%	2.33	1.52	53.3%
Chi phí QLDN	2.61	2.60	0.5%	8.58	7.23	18.6%
LN thuần từ HĐKD	-7.04	1.23	-672%	-3.71	7.94	-147%
Lợi nhuận khác	-0.04	-0.15	71.4%	-0.17	0.48	-135%
LN trước thuế	-7.08	1.08	-756%	-3.88	8.42	-146%
Lợi nhuận sau thuế	-7.28	0.86	-946%	-4.84	6.62	-173%
LNST của CĐ cty mẹ	-7.36	0.75	-1082%	-5.11	6.24	-182%

(Nguồn: fireant.vn)

